

XVIII. PHẨM TỶ MUỘI

Bấy giờ trong hội có một thiên nữ, từ chỗ ngồi đứng dậy, đánh lễ sát chân Phật, phủ vai bên trái, gối phải quỳ sát đất, chấp tay cung kính bạch Phật:

- Kính bạch Thế Tôn! Con ở trong đây cũng không sợ hãi, nguyện đời tương lai sẽ được thành Phật, cũng vì hữu tình thuyết pháp như thế.

Thưa như vậy xong, nàng lấy hoa vàng đẹp cung kính chí thành rải cúng Như Lai. Nhờ thần lực của Phật khiến hoa vàng ấy bay lên trụ rực rỡ trên hư không.

Đức Thế Tôn mỉm cười, từ miệng phát ra ánh sáng sắc vàng chiếu khắp mười phương, rồi trở lại nhập vào nơi đỉnh đầu.

Khi ấy, A-nan-đà thấy nghe việc như thế xong, cung kính chấp tay bạch:

- Kính bạch Thế Tôn! Do nhân gì mà Ngài mỉm cười như thế? Chư Phật mỉm cười chẳng phải là không có nhân duyên?

Thế Tôn bảo Khánh Hỷ:

- Thiên nữ này ở đời vị lai sẽ thành Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, kiếp tên Tinh Dụ, Phật hiệu Kim Hoa.

Khánh Hỷ nên biết! Thiên nữ này chính là thân nữ cuối cùng của nàng. Xả thân này xong, liền thọ thân nam, cùng tận đời vị lai không còn thọ lại thân nữ. Từ đây mạng chung, sanh đến quốc độ của Phật Bất Động ở phương Đông, siêng tu phạm hạnh. Người nữ này ở cõi kia tên là Kim Hoa, từ thế giới Phật Bất Động mạng chung, sanh ở thế giới của Phật phương khác. Bất cứ sanh chỗ nào cũng thường không xa lìa Phật. Như vua Chuyển luân, từ điện đài này đến điện đài khác, sung sướng hưởng lạc cho đến chết, chân không chạm đất... Người nữ này cũng thế, từ nước Phật này đến nước Phật khác, tùy theo sanh chỗ nào thường chẳng xa lìa chư Phật Thế Tôn, thường tu phạm hạnh cho đến giác ngộ.

Khi ấy, A-nan-đà thầm nghĩ: Nay tỷ muội này khi thành Phật, cũng sẽ giống như chúng hội Bồ-tát hôm nay. Phật biết ý nghĩ đó, bảo Khánh Hỷ:

- Đúng như vậy! Đúng như vậy! Đúng như điều ông nghĩ. Bồ-tát Kim Hoa khi thành Phật cũng sẽ tuyên thuyết cho chúng hội Bát-

nhã ba-la-mật-đa sâu xa như thế. Số Bồ-tát ở trong hội nhiều hay ít cũng như chúng hội Bồ-tát của Ta ngày nay. Số đệ tử Thanh văn khó biết, chỉ có thể nói tổng quát là vô lượng, vô số thế giới của đức Phật kia hoàn toàn không có thú dữ, giặc ác, đói khát, bệnh tật v.v... Cũng không có các sự phiền não sợ hãi khác.

Khánh Hỷ bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Người tử muội này trước đây ở chỗ Phật nào phát tâm quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề đầu tiên, trồng các căn lành, hồi hướng phát nguyện?

Phật bảo Khánh Hỷ:

- Người nữ này quá khứ ở chỗ Phật Nhiên Đăng đầu tiên phát đại tâm, cũng dùng hoa vàng dâng lên đức Phật kia, hồi hướng phát nguyện nên nay được gặp Ta.

Khánh Hỷ nên biết! Thời quá khứ, Ta ở chỗ Phật Nhiên Đăng, dùng năm cành hoa dâng lên đức Phật kia, hồi hướng phát nguyện. Nhiên Đăng Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác biết các căn của Ta đã thuần thực, thọ ký cho Ta: “Ông đời sau sẽ được thành Phật hiệu là Năng Tịch, cõi tên Kham Nhẫn, kiếp hiệu là Hiền.”

Bấy giờ, Thiên nữ nghe Phật kia thọ ký cho Ta đại Bồ-đề, vui mừng hơn hờ, liền dùng hoa trời dâng lên đức Phật kia, hồi hướng phát nguyện: “Mong sao đời sau của con, khi Bồ-tát này được thành Phật, cũng như hôm nay, Phật hiện tiền thọ ký Đại Bồ-đề, cũng thọ ký cho con như thế”. Nên nay Ta thọ ký cho nàng.

Khánh Hỷ nghe Phật dạy, vui mừng hơn hờ, bạch:

- Kính bạch Thế Tôn! Người tử muội này từ lâu đã tu tập tâm đại Bồ-đề, hồi hướng phát nguyện, nay được thành thực.

Phật bảo Khánh Hỷ:

- Đúng như vậy! Đúng như vậy! Đúng như lời ông nói.

Bấy giờ, Thiện Hiền bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Bồ-tát làm sao hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa hiện nhập định Không?

Phật bảo Thiện Hiền:

- Nếu các Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa quán sắc, thọ, tưởng, hành, thức Không, khi quán như thế không làm cho tâm loạn. Nếu tâm không loạn thì như thật thấy pháp, tuy như thật thấy pháp nhưng không chứng đắc.

Cụ thọ Thiện Hiền bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Bồ-tát làm sao tuy thấy pháp là Không, mà không chứng đắc?

Phật bảo Thiện Hiện:

- Các Bồ-tát này khi quán pháp Không, trước hết nghĩ: Ta nên quán tướng các pháp đều Không, mà ở trong đó chẳng nên chứng đắc. Ta vì học nên quán pháp Không, chẳng vì chứng mà quán pháp Không. Nay là thời gian học, chẳng phải thời gian chứng. Các Bồ-tát này chưa nhập vào ngôi vị định, nhiếp tâm ở cảnh chẳng phải cảnh khi nhập định. Bây giờ, Bồ-tát chẳng thối thất pháp Bồ-đề phần, chẳng sạch các lậu. Vì sao? Vì các Bồ-tát này thành tựu căn lành trí tuệ rộng lớn, có thể tự nghĩ kỹ: Ta đối với pháp Không, bây giờ là thời gian học, chẳng phải thời gian đắc. Ta nên giữ gìn Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, quán các pháp Không, viên mãn tất cả pháp Bồ-đề phần. Nay không nên chứng thật tế (Niết-bàn), rơi vào địa vị Nhị thừa, không đắc Bồ-đề.

Giống như có người lực lưỡng, dũng mãnh, đứng đi vững chắc, hình dáng đoan nghiêm, sáu mươi bốn tài năng đều đầy đủ. Đối với các kỹ thuật khác, học đến chỗ rốt ráo; đầy đủ nhiều công đức giới luật tối thắng, thông minh trí tuệ, nói năng khéo léo, thường giỏi đối đáp, đủ từ đủ nghĩa; có thể lực lớn, làm bất cứ điều gì đều có thể thành tựu sự nghiệp tốt đẹp, nên ít công lợi nhiều; do đó mọi người đều kính mến. Có nhân duyên nên người ấy đem cha mẹ, vợ con, quyến thuộc đi đến nơi khác. Giữa đường, ngang qua đồng hoang, hiểm nạn, trong đó có nhiều thú dữ, oán tặc; thân thuộc lớn bé đều rất kinh hoàng. Người đó nhờ vào nhiều kỹ thuật, sức mạnh, sự dũng mãnh nên thân ý thư thái, an ủi cha mẹ, vợ con, quyến thuộc: “Chớ có lo buồn, chắc chắn con sẽ giúp thoát khổ, mau vượt qua đồng hoang, đến chỗ an ổn.”

Bây giờ, người kia hóa làm các thứ binh tượng bén nhọn, gặp các oán địch làm cho bọn họ trông thấy, tự nhiên giải tán. Nên tráng sĩ kia ở giữa đồng hoang, ác thú, oán tặc mà không bị tổn hại, phương tiện khéo léo đưa các quyến thuộc nhanh chóng vượt qua đồng hoang, đến chỗ an vui.

Các chúng Bồ-tát cũng như thế, thương xót các loài hữu tình bị khổ sanh tử, luôn luôn an trụ từ, bi, hỷ, xả, bảo vệ căn lành thù thắng của Bát-nhã ba-la-mật-đa, phương tiện thiện xảo như Phật đã hứa khả mà hành trì, đem các công đức, hồi hướng quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Tuy tu viên mãn pháp Không, nhưng chẳng chứng đắc, hết lòng thương xót, nghĩ đến tất cả hữu tình; đối với các hữu tình muốn ban cho họ sự an lạc.

Các Bồ-tát này vượt các loại phiền não, cũng vượt các loại ma và địa vị Nhị thừa. Tuy trụ định Không nhưng chẳng hết các lậu, tuy trụ học Không mà chẳng chứng đắc. Bấy giờ Bồ-tát trụ trong định Không, tuy chẳng chấp tướng mà chẳng chứng vô tướng. Như chim có cánh khỏe, bay lượn giữa hư không, nhào liệng tự tại, lâu mà không bị rơi xuống. Tuy nương hư không đùa giỡn mà chẳng trụ hư không, cũng chẳng bị hư không làm trở ngại. Các chúng Bồ-tát này cũng như thế, tuy học pháp môn giải thoát không, vô tướng, vô nguyện nhưng chẳng trụ không, vô tướng, vô nguyện. Cho đến khi Phật pháp chưa được viên mãn cùng cực thì hoàn toàn không nương nơi đó, dứt hẳn các lậu.

Như có người khỏe mạnh, thông thạo nghệ thuật bắn cung, muốn biểu diễn tài nghệ của mình, ngửa mặt bắn lên hư không, vì muốn mũi tên ở trên hư không không rơi xuống đất nên lại lấy mũi tên sau bắn đuôi mũi tên trước... Lần lượt như thế, trải qua nhiều giờ, mũi tên trước, mũi tên sau nương nhau không rơi xuống đất. Nếu muốn cho rơi xuống thì ngưng bắn mũi tên sau, thì các mũi tên mới rơi xuống.

Các Bồ-tát này cũng như thế, hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, giữ gìn phương tiện thiện xảo thù thắng, cho đến khi căn lành chưa cùng cực thuần thực thì nửa đường hoàn toàn chẳng chứng thật tế. Nếu khi căn lành đã thuần thực, liền chứng thật tế, đắc đại Bồ-đề.

Thế nên Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, phương tiện thiện xảo đều nên như thế, quán sát kỹ pháp tánh sâu xa. Nếu chưa cùng cực viên mãn pháp của chư Phật thì chẳng nên chứng đắc.

Bấy giờ, Thiện Hiện bạch Phật:

- Thật kỳ lạ, kính bạch Thế Tôn! Thật hy hữu, kính bạch Thiện thế! Các Bồ-tát này thường làm việc khó làm, tuy học pháp sâu xa nhưng không chứng đắc.

Phật bảo Thiện Hiện:

- Đúng như vậy! Đúng như vậy! Các Bồ-tát này thề không xả bỏ tất cả hữu tình nên có thể làm xong việc như thế. Nghĩa là các Bồ-tát phát tâm rộng lớn, vì giải thoát khổ sanh tử cho hữu tình nên tuy luôn phát khởi ba môn giải thoát mà ở nửa đường chẳng chứng thật tế. Vì sao? Vì muốn độ thoát họ nên chẳng bỏ vậy. Được phương tiện thiện xảo hộ trì nên trong thời gian đó chẳng chứng thật tế.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu các Bồ-tát đối với chỗ sâu xa, muốn dùng Bát-nhã ba-la-mật-đa quán sát kỹ thì đó là cách thức tu hành ba pháp môn giải thoát Đẳng trì là: Không, vô tướng, vô nguyện. Các Bồ-

tát này nên nghĩ: Hữu tình luôn luôn phát khởi tướng hữu tình, chấp có sở đắc, đưa đến các nẻo tà kiến xấu, luân hồi sanh tử, chịu khổ không cùng. Ta vì dứt trừ nẻo tà kiến xấu kia nên cầu quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, nên vì các hữu tình thuyết pháp sâu xa Không, làm cho dứt trừ chấp kia để ra khỏi khổ sanh tử. Thế nên tuy học pháp môn giải thoát Không, mà chẳng chứng thật tế trong khoảng thời gian đó.

Các Bồ-tát này do phát khởi niệm phương tiện thiện xảo này, tuy ở trong khoảng thời gian đó chẳng chứng thật tế, mà không thôi thất bốn pháp Thắng định là: Từ, bi, hỷ, xả. Vì sao? Vì các Bồ-tát này được phương tiện thiện xảo của Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa hộ trì, nên càng tăng bạch pháp, các căn lanh lợi dần; lực giác đạo chi (thất giác chi và bát chánh đạo) càng tăng trưởng lợi ích.

Lại nữa, Thiện Hiện! Các đại Bồ-tát này nên nghĩ: Hữu tình từ lâu ở trong các tướng phát khởi các loại chấp trước, do đây luân hồi chịu khổ không cùng. Ta vì dứt các tướng chấp kia nên cầu quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, thuyết pháp vô tướng cho các hữu tình, khiến cho dứt tướng chấp để ra khỏi khổ sanh tử. Do đây thường nhập Đăng trì vô tướng. Các Bồ-tát này do trước đây thành tựu phương tiện thiện xảo và đã phát sanh tác ý, nên tuy luôn hiện nhập Đăng trì vô tướng mà trong khoảng thời gian đó chẳng chứng thật tế, chẳng thôi thất bốn định vô lượng. Vì sao? Vì các Bồ-tát này được phương tiện thiện xảo của Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa hộ trì, nên càng tăng bạch pháp, các căn lanh lợi dần; lực giác đạo chi càng thêm tăng trưởng lợi ích.

Lại nữa, Thiện Hiện! Các Bồ-tát này nghĩ: Hữu tình từ lâu tâm chúng thường phát khởi tướng thường, tướng lạc, tướng ngã, tướng tịnh, do đó phát sanh chấp trước điên đảo, luân hồi sanh tử chịu khổ không cùng. Ta vì dứt bốn điên đảo nên cầu quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, thuyết pháp không điên đảo cho các hữu tình. Nghĩa là nói sanh tử không thường, không lạc, không ngã, không tịnh, duy chỉ có Niết-bàn tịch tĩnh vi diệu, đầy đủ các thứ công đức chơn thật. Do đó thường nhập Đăng trì vô nguyện. Các Bồ-tát này do trước đây thành tựu phương tiện thiện xảo và phát khởi tác ý, nên tuy thường hiện nhập Đăng trì vô nguyện, nhưng các Phật pháp chưa rốt ráo viên mãn, thì trong khoảng thời gian đó không chứng thật tế, chẳng thôi thất bốn định vô lượng. Vì sao? Vì các Bồ-tát này được phương tiện thiện xảo của Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa hộ trì nên càng tăng bạch

pháp, các căn lanh lợi dần; lực giác đạo chi càng thêm tăng trưởng lợi ích.

Lại nữa, Thiện Hiện! Các Bồ-tát này nghĩ: Hữu tình trước đây đã luôn luôn hành có sở đắc, nay cũng hành có sở đắc; trước đã hành có tướng, nay cũng hành có tướng; trước đã hành diên đảo, nay cũng hành diên đảo; trước đã hành tướng hòa hiệp, nay cũng hành tướng hòa hiệp; trước đã hành tướng hư vọng, nay cũng hành tướng hư vọng; trước đã hành tà kiến, nay cũng hành tà kiến. Do đây luân hồi chịu khổ không cùng. Ta vì dứt trừ tội lỗi như thế cho hữu tình nên cầu quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, thuyết pháp sâu xa cho họ, khiến lỗi lầm của họ đều dứt trừ hẳn, chẳng còn luân hồi chịu khổ sanh tử, mau chứng Niết-bàn thường lạc chơn tịnh.

Các Bồ-tát này nhờ rất thương xót nghĩ đến tất cả hữu tình nên mới thành tựu phương tiện thiện xảo thù thắng, được Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa hộ trì, thường ưa quán sát pháp tánh sâu xa, đó là: Không, vô tướng, vô nguyện, vô tác, vô sanh, vô diệt, vô tánh, thật tế.

Các Bồ-tát này thành tựu tri kiến thù thắng như thế, nếu rơi vào pháp vô tướng, vô tác, hoặc trụ ba cõi thì hoàn toàn không có điều đó.

Các Bồ-tát này thành tựu công đức thù thắng như thế mà xả bỏ hữu tình để thăng đến viên tịch, chứng quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, chẳng lợi ích hữu tình, cũng không có điều đó.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu các Bồ-tát muốn đắc quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề thì cần nên thưa hỏi các Bồ-tát khác: Bồ-tát làm sao tu tập tất cả pháp Bồ-đề phần? Phát khởi tâm nào để có thể làm cho Bồ-tát học không, vô tướng, vô nguyện, vô tác, vô sanh, vô diệt, vô tánh, thật tế, mà không chứng đắc nhưng vẫn tu Bát-nhã ba-la-mật-đa?

Nếu các Bồ-tát khác khi được hỏi như thế mà trả lời: Các chúng Bồ-tát chỉ nên tư duy về không, vô tướng v.v... chứ chẳng dạy: Cần phải ghi nhớ, không từ bỏ tất cả hữu tình và cứu độ bằng phương tiện thiện xảo thù thắng, thì nên biết Bồ-tát đó trước đây chưa từng được chư Phật thọ ký Bất thối chuyển quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Vì sao? Vì các Bồ-tát kia chưa có thể chỉ dạy và phân biệt rõ ràng về địa vị Bất thối chuyển và pháp tướng Bất cộng của các chúng Bồ-tát; vì chẳng biết rõ ràng về điều người ta thưa hỏi về các tướng hành trạng của địa vị Bất thối chuyển và cũng chẳng thể trả lời được.

Khi ấy, Thiện Hiện bạch Phật:

- Kính bạch Thế Tôn! Có nhân duyên nào để biết được đó là các Bồ-tát Bất thối chuyển không?

Phật bảo Thiện Hiện:

- Cũng có nhân duyên để biết các Bồ-tát đó là Bất thối chuyển. Nghĩa là có các Bồ-tát đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa hoặc nghe, hoặc chẳng nghe, cũng có thể trả lời đúng những điều người ta thưa hỏi trước đây và có thể thực hành đúng các hạnh của Bồ-tát ở địa vị Bất thối chuyển. Do nhân duyên đó nên biết, Bồ-tát đó là Bất thối chuyển.

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Vì nhân duyên gì có nhiều Bồ-tát hành hạnh Bồ-đề mà lại ít có vị có thể trả lời đúng được?

Phật bảo Thiện Hiện:

- Mặc dù có nhiều Bồ-tát hành hạnh Bồ-đề nhưng có ít Bồ-tát được thọ ký đắc trí tuệ vi diệu ở địa vị Bất thối chuyển như thế. Nếu có vị nào được thọ ký như thế thì vị ấy có thể trả lời đúng.

Thiện Hiện nên biết! Các Bồ-tát này căn lành trong sáng, trí tuệ rộng sâu. Trời, người, A-tổ-lạc v.v... trong thế gian không thể phá hoại tâm đại Bồ-đề.